TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HS-PT
Ngày: 15/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang Thư

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Trí Dũng

2/ Ông Lương Phước Đại

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Phạm T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Phạm T, sinh năm 1987 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: khu vực B, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: tiếp thị; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1964; có vợ là Trần Thị Hồng L, sinh năm 1988. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2021 đến ngày 11/8/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trong vụ án, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 14/6/2021, Nguyễn Phạm T đang ở nhà thì có người bạn tên N (không rõ lai lịch) điện thoại rủ mua ma túy về cùng sử dụng thì đồng ý, sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 65R2 - 1097 đi đến bệnh viện Nhi Đồng gặp N lấy 200.000 đồng đi mua ma túy. T điều khiển xe qua trước cổng khu dân cư 586 thuộc phường Hưng Phú, quận Cái Răng thì gặp người đàn ông chạy xe honda khách (không rõ lai lịch), T hỏi mua 500.000 đồng ma túy, người đàn ông lấy tiền chạy xe đi khoảng 15 phút quay lại đưa cho T gói ma túy, T lấy bỏ vào túi áo khoác điều khiển xe chạy về tới chợ Mỹ Khánh thuộc ấp Mỹ Lộc, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thì dừng xe lại chờ Nhân đến dẫn đến nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu; 01 điện thoại di động HUAWEI màu vàng (kèm sim số 0939878743), 01 xe mô tô Wave RS biển số 65R2 – 1097; 01 cái áo khoác màu cam xám và 372.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 209/KLGĐ-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,3390 gam.

Đối với xe mô tô biển số 65R2 – 1097 chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Phạm T, vào năm 2018 đã bán xe lại cho ông Nguyễn Thành N (cha của T), không có làm hợp đồng mua bán. T có mượn xe đi về Cần Thơ và sử dụng sau đó đi mua ma túy ông N không biết.

Vào ngày 10/8/2021 T bị bệnh xuất huyết nội sọ, bệnh tăng huyết áp vô căn và suy thận cấp được điều trị tại bệnh viện Đa khoa Trung ương thành phố Cần Thơ. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 218/2021/KLGĐ ngày 19/11/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận:

+ Trước, trong khi phạm tội: Đương sự không bệnh lý tâm thần.

+ Sau khi phạm tội và hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần: Hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương (F07.2 – ICD10).

- Về năng lực:

+ Tại thời điểm phạm tội: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Và Công văn số 218.0/PYTT ngày 19/11/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ có ý kiến: "Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự".

Đối với người tên N và người đàn ông bán ma túy cho T không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra đủ căn cứ xử lý sau.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Phạm T đã thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên, mục đích mua ma túy về để sử dụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phạm T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phạm T 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt (được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2021 đến ngày 11/8/2021).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 25/7/2022 bị cáo Nguyễn Phạm T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cung cấp Huy chương kháng chiến của ông Nguyễn Văn T (là ông nội của bị cáo).

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Quá trình điều tra đã xác định được bị cáo mua ma túy nhằm mục đích sử dụng, khối lượng ma túy thu giữ được là 0,3390 gam, loại Methamphetamine. Do đó, có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; song cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là không phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Nhưng, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện và áp dụng tình tiết giảm nhẹ đúng theo quy định để xử phạt 02 năm tù là tương xứng.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng lý do nêu trong đơn không là điều kiện để được hưởng án treo. Tuy nhiên, quá trình phúc thẩm, phía bị cáo cung cấp chứng cứ mới là Huy chương kháng chiến của ông nội bị cáo nên đề nghị cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử "Sửa bản án sơ thẩm" về tội danh và giảm nhẹ một phần hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên vụ án được xem xét lại theo trình tự phúc thẩm.

[2] Đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 14/6/2021, Nguyễn Phạm T nhận được điện thoại của một người bạn tên N (không rõ nhân thân, địa chỉ) rủ mua ma túy về sử dụng. T đồng ý và điều khiển xe môtô biển kiểm soát 65R2 – 1097 đến Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ gặp N và nhận của N 200.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe đến cổng khu dân cư 586 thuộc phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ mua ma túy từ một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) với giá 500.000 đồng. T bỏ ma túy vào túi áo khoác và điều khiển xe đến ngã tư đèn giao thông thuộc ấp Mỹ Lộc, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ chờ N đến để cùng sử dụng ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ phát hiện bắt quả tang. Qua khám xét thu giữ được trong túi áo khoác một gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu.

Tại Kết luận giám định số 209/KLGĐ-PC09 ngày 22/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3390 gam.

Với khối lượng ma túy thu giữ được và hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng; chứ không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hoặc sản xuất trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* với dấu hiệu định khung *"... Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cấp sơ thẩm nhận định hành vi của bị cáo phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp với tình trạng pháp lý của bị cáo nên Hội đồng xét xử điều chỉnh lại tội danh và điều khoản áp dụng.

[3] Sau khi tuyên án sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, với lý do bị cáo hiện đang bị bệnh xuất huyết não, liệt nửa người không thể tự đi đứng, sinh hoạt được.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến hoạt động đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, trật tự xã hội và sức khỏe cộng đồng, là nguyên nhân tiềm tàng gây ra nhiều loại tội phạm và dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, thời điểm phạm tội và hiện tại bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, khi bị phát hiện sẽ phải chịu chế tài của pháp luật nhưng chỉ vì thỏa mãn cám dỗ của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp

hậu quả để thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo; đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, với tình trạng sức khỏe của bị cáo tuy không là tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng được cân nhắc khi lượng hình. Nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt 02 năm tù là tương xứng.

Tuy nhiên, tiến trình tố tụng phúc thẩm, phía bị cáo cung cấp Huy chương kháng chiến hạng nhất về thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của ông Nguyễn Văn T (thể hiện mối quan hệ nhân thân là ông nội của bị cáo). Đây là nghĩa cử cao đẹp được Nhà nước trân trọng và tri ân đối với người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Riêng, việc bị cáo đang gặp vấn đề về sức khỏe không là căn cứ để cho hưởng án treo; hơn nữa, đối với hình ảnh về việc đi lại khó khăn thực tại là di chứng tạm thời sau phẫu thuật nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo về vấn đề này. Tuy nhiên, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tính chất và mức độ nguy hiểm của riêng hành vi phạm tội của bị cáo vào thời điểm hiện nay, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Qua đó cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Song, về điều kiện thực tế khi có căn cứ chứng minh bị cáo đang bị bệnh nặng thì có quyền đề nghị hoãn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Phạm T**.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

2. *Tuyên bố*: Bị cáo **Nguyễn Phạm T** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phạm T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án (được khấu trừ thời gian bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2021 đến ngày 11/8/2021).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phạm T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng H. Phong Điền;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Trang Thư